TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/KDTM-ST
Ngày 28-6-2023
(V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 44/2023/TLST-KDTM ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-KDTM ngày 24 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ.

Địa chỉ: Số 41 và 45, LD, phường BN, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lý Hùng A, sinh năm 1986 là chuyên viên thu hồi nợ.

(Văn bản ủy quyền số 78/2023/UQ-OCB.GH ngày 04/5/2023).

Bị đơn: Anh Trần Văn S, sinh năm 1982 – chủ hộ kinh doanh NM và chị Dương Ngọc T, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Ấp 5, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh A có mặt; anh S, chị T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/02/2023, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, anh Lý Hùng A trình bày:

Anh Trần Văn S – chủ hộ kinh doanh NM (ngành nghề kinh doanh là sản xuất tôm giống) và vợ là chị Dương Ngọc T ký hợp đồng tín dụng số 0601/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 19/11/2021 vay 800.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ Phòng giao dịch Gành Hào. Mục đích vay tiền bổ sung vốn kinh doanh sản xuất tôm giống.

Khi vay tiền, anh S và chị T thế chấp tài sản là 05 quyền sử dụng đất để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh S và chị T chỉ trả tiền lãi, nhưng trả không đầy đủ và không đúng thời gian đã cam kết tại hợp đồng tín dụng.

Tính đến ngày 01/02/2023, anh S và chị T còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 808.546.000 đồng trong đó nợ gốc 800.000.000 đồng, nợ lãi 8.546.000 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Trần Văn S – chủ hộ kinh doanh NM và chị Dương Ngọc T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tiền vốn và lãi tính đến ngày 01/02/2023 là 808.546.000 đồng (trong đó nợ gốc 800.000.000 đồng, nợ lãi 8.546.000 đồng); yêu cầu anh S và chị T trả tiền lãi phát sinh từ ngày 02/02/2023 theo hợp đồng tín dụng đã ký đến khi trả hết nợ; trong trường hợp anh S và chị T không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi các tài sản anh chị đã thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ gồm:

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 18 tờ bản đồ số 18, diện tích 1609.8m^2 do ông Hồ Văn Mười đứng tên (đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T ngày 21/10/2020);

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 165 tờ bản đồ số 18, diện tích 22.6m^2 do ông Hồ Văn M đứng tên (đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T ngày 26/02/2021);

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 167 tờ bản đồ số 18, diện tích 206.2m^2 do hộ ông Hồ Văn M đứng tên (đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T ngày 26/02/2021);

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 183 tờ bản đồ số 18, diện tích 594m^2 do ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T đứng tên;

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 182 tờ bản đồ số 18, diện tích 90m^2 do ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T đứng tên;

Các quyền sử dụng đất nêu trên tọa lạc tại ấp 5, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh Trần Văn S và chị Dương Ngọc T vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng theo quy định

của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ đối với anh Trần Văn S – chủ hộ kinh doanh NM và chị Dương Ngọc T.

Án phí, chi phí thẩm định đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với anh Trần Văn S – chủ hộ kinh doanh NM và chị Dương Ngọc T, mục đích anh Trần Văn S và chị Dương Ngọc T vay tiền dùng để kinh doanh (mục đích nhằm phát sinh lợi nhuận). Anh S và chị T có địa chỉ tại ấp 5, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh Trần Văn S, chị Dương Ngọc T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét yêu cầu của Ngân hàng đối với anh S, chị T về yêu cầu trả tiền vốn, lãi, tiền lãi phát sinh.

Ngày 19/11/2021, anh Trần Văn S – chủ hộ kinh doanh NM (ngành nghề kinh doanh là sản xuất tôm giống) và vợ là chị Dương Ngọc T ký hợp đồng tín dụng số 0601/2021/HĐTD-OCB-CN vay 800.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ Phòng giao dịch Gành Hào. Mục đích vay tiền bổ sung vốn kinh doanh sản xuất tôm giống.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tống đạt văn bản tố tụng, triệu tập anh S và chị T đến Tòa án làm việc liên quan đến yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng anh, chị đều vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, căn cứ vào hợp đồng tín dụng, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định việc anh S và chị T vay tiền và còn nợ Ngân hàng là có diễn ra trên thực tế.

Tính đến ngày 01/02/2023, anh S và chị T còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 808.546.000 đồng trong đó nợ gốc 800.000.000 đồng, nợ lãi 8.546.000 đồng nên cần buộc anh S, chị T trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền trên, đồng thời trả tiền lãi

phát sinh từ ngày 02/02/2023 theo hợp đồng tín dụng đã ký đến khi hết nợ là phù hợp.

[2.2]. Xét yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của Ngân hàng.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, anh S và chị T ký các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cụ thể như sau:

- Hợp đồng số 0508/2020/HĐTC-OCB-CN thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa 18 tờ bản đồ số 18, diện tích 1609.8m^2 do ông Hồ Văn M đứng tên (đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T ngày 21/10/2020);

- Hợp đồng số 0314/2020/HĐTC-OCB-CN ngày 23/7/2020 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 0314.01/2020/PLHĐTC-OCB-CN ngày 05/11/2020 thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa 183 tờ bản đồ số 18, diện tích 594m^2; tại thửa 182 tờ bản đồ số 18, diện tích 90m^2 do ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T đứng tên;

- Hợp đồng số 0601/2021/HĐTC-OCB-CN ngày 19/11/2021 thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa 165 tờ bản đồ số 18, diện tích 22.6m^2 do ông Hồ Văn M đứng tên (đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T ngày 26/02/2021) và thửa 167 tờ bản đồ số 18, diện tích 206.2m^2 do hộ ông Hồ Văn M đứng tên (đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T ngày 26/02/2021).

Các quyền sử dụng đất nêu trên tọa lạc tại ấp 5, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Hợp đồng có chữ ký xác nhận của anh S, chị T và được đăng ký tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đông Hải. Như vậy, hợp đồng thế chấp thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Qua thẩm định tại chỗ, phần đất thế chấp không thay đổi hiện trạng so với thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thời điểm thế chấp.

Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, trong trường hợp anh S và chị T không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là các quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất như đã nêu trên để Ngân hàng thu hồi nợ.

[3]. Án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch số tiền 36.256.000 đồng anh Trần Văn S và chị Dương Ngọc T có nghĩa vụ nộp. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ tiền tạm ứng án phí 18.128.000 đồng đã nộp ngày 17/02/2023 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009916. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

[4]. Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 650.000 đồng Ngân hàng đã nộp, buộc anh S và chị T có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 157, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự 2015. Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ đối với anh Trần Văn S – chủ hộ kinh doanh Ngọc Mỹ và chị Dương Ngọc T.

Buộc anh Trần Văn S và chị Dương Ngọc T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ tiền vốn và lãi của hợp đồng tín dụng số 0601/2021/HĐTD-OCB-CN tính đến ngày 01/02/2023 là 808.546.000 đồng (trong đó nợ vốn: 800.000.000 đồng; nợ lãi 8.546.000 đồng); đồng thời trả tiền lãi phát sinh từ ngày 02/02/2023 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

2/. Trường hợp anh Trần Văn S và chị Dương Ngọc T không trả được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất dưới đây để thu hồi nợ:

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 18 tờ bản đồ số 18, diện tích 1609.8m^2 do ông Hồ Văn Mười đứng tên (đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T ngày 21/10/2020);

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 165 tờ bản đồ số 18, diện tích 22.6m^2 do ông Hồ Văn M đứng tên (đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T ngày 26/02/2021);

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 167 tờ bản đồ số 18, diện tích 206.2m^2 do hộ ông Hồ Văn M đứng tên (đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T ngày 26/02/2021);

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 183 tờ bản đồ số 18, diện tích 594m^2 do ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T đứng tên;

+ Quyền sử dụng đất tại thửa 182 tờ bản đồ số 18, diện tích 90m^2 do ông Trần Văn S và bà Dương Ngọc T đứng tên;

Các quyền sử dụng đất nêu trên tọa lạc tại ấp 5, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

3/. Án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch số tiền 36.256.000 đồng anh Trần Văn S và chị Dương Ngọc T có nghĩa vụ nộp. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ tiền tạm ứng án phí 18.128.000 đồng đã nộp ngày 17/02/2023 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009916. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

4/. Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 650.000 đồng Ngân hàng đã nộp, buộc anh Trần Văn S và chị Dương Ngọc T có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- THA huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Quang Minh Nghiêm